

**BỘ Y TẾ**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ**

---

# **BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**TÊN NGÀNH: ĐIỀU DƯỠNG**

**MÃ NGÀNH: 8720301.CK**

**TRÌNH ĐỘ: CHUYÊN KHOA 1**

**Cần Thơ, năm 2018**

**BỘ Y TẾ**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ**

---

# **BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**TÊN NGÀNH: ĐIỀU DƯỠNG**

**MÃ NGÀNH: 8720301.CK**

**TRÌNH ĐỘ: CHUYÊN KHOA 1**

**Cần Thơ, năm 2018**

## BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số ..... ngày .... tháng .... năm 2018  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

**Tên chương trình:** Điều dưỡng

**Mã ngành đào tạo:** 8720301.CK

**Trình độ:** Chuyên khoa 1

**Văn bằng tốt nghiệp:** Chuyên khoa 1 Điều dưỡng

**Thời gian đào tạo:** 2 năm

**Loại hình đào tạo:** tập trung

**Số tín chỉ yêu cầu:** 70 tín chỉ

**Khoa quản lý:** khoa Điều dưỡng – Kỹ thuật Y học

**Ngôn ngữ sử dụng:** Tiếng Việt

**Ngày ban hành:**

### MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Đào tạo Chuyên khoa 1 Điều dưỡng có y đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có kiến thức và kỹ năng thực hành nghề nghiệp theo pháp luật, theo tiêu chuẩn năng lực nghề điều dưỡng ở trình độ chuyên khoa 1, có sức khỏe, có khả năng quản lý, làm việc độc lập, sáng tạo, tự học và nghiên cứu khoa học đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

### KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA

STT	Khối lượng học tập	Số tín chỉ	Phân bố tín chỉ	
			LT	TH
1.	Các môn chung	9	8	1
2.	Các môn cơ sở, hỗ trợ	12	6	6
3.	Các môn chuyên ngành	39	14	25
<b>Tổng</b>		<b>60</b>	<b>28</b>	<b>32</b>
4.	Thi tốt nghiệp	10		
<b>Tổng cộng</b>		<b>70</b>		

## TUYỂN SINH

Thực hiện theo quy chế tuyển sinh sau đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và theo đề án tuyển sinh hàng năm của trường Đại Học Y Dược Cần Thơ.

## CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH

Stt	Tên học phần	Tổng số TC	Phân bố TC		
			LT	TH	Tự học
<b>Các môn chung</b>					
1	Tin học	3	2	1	4
2	Triết học	3	3	0	6
3	Ngoại ngữ	3	3	0	6
<b>Các môn cơ sở, hỗ trợ</b>					
4	Sinh lý	3	2	1	4
5	Giải phẫu	3	1	2	2
6	Kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện	3	1	2	2
7	Lãnh đạo quản lý điều dưỡng	3	1	2	2
<b>Các môn chuyên ngành</b>					
8	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh nội khoa	5	2	3	
9	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh ngoại khoa	5	2	3	
10	Chăm sóc sức khỏe sản phụ khoa	5	2	3	
11	Chăm sóc sức khỏe trẻ em	5	2	3	
12	Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực	5	2	3	
13	Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm	5	2	3	
14	Điều dưỡng chuyên khoa hệ ngoại	5	2	3	
15	Thực hành tự chọn	4	0	4	

16	<b>Thi kết thúc khóa học</b>	10			
----	------------------------------	----	--	--	--

## **MÔ TẢ HỌC PHẦN**

### **1. Triết học (3:3:0)**

Học phần Triết học dùng cho khối ngành không chuyên Triết học trình độ đào tạo thạc sỹ, tiến sỹ các ngành tự nhiên và công nghệ, khoa học sức khỏe là học phần nghiên cứu khái lược về lịch sử triết học, nội dung cơ bản của các học thuyết ảnh hưởng đến đời sống của dân tộc Việt Nam, nội dung nâng cao của Triết học Mác - Lênin và các chuyên đề thuộc lĩnh vực tự nhiên, công nghệ.

### **2. Tin học (3:3:0)**

Học phần này cung cấp cho học viên các kiến thức, kỹ năng để sử dụng được các chức năng nâng cao của Word trong soạn thảo văn bản. Thực hiện được các thao tác tính toán trong Excel. Thiết kế được các mẫu trình chiếu bằng phần mềm Microsoft PowerPoint. Thực hiện được các thao tác khai thác thông tin trong mạng nội bộ và mạng Internet. Sử dụng được phần mềm Epi Data trong việc nhập và kiểm soát được sai số trong quá trình nhập liệu. Sử dụng được phần mềm SPSS trong việc phân tích số liệu của đề tài nghiên cứu khoa học.

### **3. Ngoại ngữ (3:3:0)**

Học phần này gồm 8 chủ điểm nhằm trang bị cho học viên ngôn ngữ khái quát chung về chuyên ngành Y khoa. Sau học phần này, sinh viên có khả năng đọc, dịch các tài liệu chuyên ngành. Học viên có thể nghiên cứu tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh nhằm phục vụ tốt cho các môn chuyên ngành trong khi học tại trường cũng như tự nghiên cứu trong công việc hay nâng cao trình độ sau này.

### **4. Sinh lý (3:2:1)**

Học phần Sinh lý học thuộc kiến thức cơ sở ngành, là học phần quan trọng của y học nghiên cứu về các chức năng bình thường của cơ thể sống, mà chủ yếu là cơ chế và điều hòa hoạt động chức năng. Nội dung học phần giới thiệu các vấn đề cơ bản của cơ thể sống, quy luật hoạt động của sự sống, cũng như các kiến thức nền tảng về chức năng, cơ chế hoạt động của các cơ quan, hệ thống cơ quan và điều hòa chức năng của chúng trong mối liên hệ thống nhất giữa chúng với nhau, giữa cơ thể với môi trường. Đây là cơ sở sinh lý để giải thích một số rối loạn chức năng cơ quan, làm nền tảng giải thích các trường hợp bệnh lý, tác dụng dược lý và ứng dụng vào học tập các học phần lâm sàng.

### **5. Giải phẫu (3:1:2)**

Trong học phần này, các học viên được học cung cấp các kiến thức về những cấu trúc, chức năng về các hệ thống thần kinh trung ương và ngoại biên. Bên cạnh đó học viên sẽ áp dụng những kiến thức giải phẫu học được để ứng dụng trong việc chẩn đoán định vị những tổn thương thần kinh thường gặp.

## **6. Kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện (3:1:2)**

Nội dung kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện cung cấp cho học viên kiến thức nâng cao về quản lý và thực hành hệ thống tổ chức kiểm soát nhiễm khuẩn của các cơ sở y tế hiện nay và cập nhật kiến thức kiểm soát nhiễm khuẩn theo tiêu chuẩn mới và ứng dụng phù hợp vào đặc điểm của quốc gia, vùng miền. Các nhiễm khuẩn mắc phải trong bệnh viện và các khoa điển hình; các quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn và cách sử dụng kháng sinh hợp lý ngăn ngừa đề kháng kháng sinh.

## **7. Lãnh đạo quản lý điều dưỡng (2:1:1)**

Lãnh đạo - quản lý điều dưỡng là học phần quan trọng cung cấp kiến thức trong quản lý và lãnh đạo Điều dưỡng. Học phần này giới thiệu chức năng và nhiệm vụ của các cấp quản lý Điều dưỡng. Học phần này cũng trang bị những kiến thức, kỹ năng trong công tác quản lý Điều dưỡng tại bệnh viện. Nội dung học phần nhằm tăng cường năng lực và hiệu quả quản lý của đội ngũ Điều dưỡng; góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc toàn diện cho người bệnh.

## **8. Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh nội khoa (5:2:3)**

Học phần này được xây dựng nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên sâu cho học viên trong những bệnh lý nội tiêu hóa – huyết học, nội tim mạch – nội tiết, nội phổi thận, nội thần kinh. Tạo điều kiện cho học viên nâng cao cơ hội thực hành nghề nghiệp chuyên nghiệp dựa trên chứng cứ, kỹ năng phân tích tiên lượng các dấu hiệu – triệu chứng bất thường ở người bệnh, năng lực quản lý, giải quyết các vấn đề bệnh tật và cung cấp chăm sóc thật an toàn cho người bệnh.

## **8. Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực (5:2:3)**

Môn học này xây dựng nhằm mục đích giúp cho học viên chuyên khoa I điều dưỡng có những kiến thức nâng cao về chăm sóc người bệnh hồi sức cấp cứu và hồi sức tích cực.

## **9. Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh ngoại (5:2:3)**

Giới thiệu các kiến thức cơ bản cho sinh viên trong quá trình thực tập lâm sàng chăm sóc điều dưỡng về Ngoại khoa. Sinh viên được hướng dẫn các kiến thức rất cần thiết trong vô khuẩn ngoại khoa và có khả năng chăm sóc người bệnh nhiễm trùng trong ngoại khoa. Thêm vào đó, học phần còn cung cấp thêm những kiến thức, kỹ năng chăm sóc người bệnh mắc những bệnh lý thường gặp về ngoại tổng quát và ngoại niệu.

## **10. Chăm sóc sức khỏe sản phụ khoa (5:2:3)**

Học phần này được xây dựng nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên sâu cho học viên trong việc Chăm sóc sức khỏe phụ nữ trước, trong và sau sinh. Tạo điều kiện cho học viên nâng cao cơ hội thực hành nghề nghiệp chuyên nghiệp dựa trên chứng cứ, kỹ năng phân tích tiên lượng các dấu hiệu – triệu chứng bất thường ở

người bệnh, năng lực quản lý, giải quyết các vấn đề bệnh tật và cung cấp chăm sóc thật an toàn cho người bệnh.

#### **11. Chăm sóc sức khỏe trẻ em (5:2:3)**

Học phần này nhằm cung cấp cho học viên những kiến thức chuyên sâu về nhi khoa cơ sở và quy trình chăm sóc sức khỏe trẻ em mắc một số bệnh lý thường gặp, bệnh cấp tính, mạn tính và bệnh truyền nhiễm. Thông qua học phần này, học viên sẽ nâng cao được những kỹ năng cần thiết để nhận định nhu cầu của trẻ, đưa ra chẩn đoán và can thiệp điều dưỡng phù hợp đồng thời ứng dụng thực hành dựa trên chứng cứ vào chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em.

#### **12. Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm (5:2:3)**

Nội dung bao gồm những kiến thức chuyên sâu về bệnh truyền nhiễm, chăm sóc điều dưỡng người mắc bệnh truyền nhiễm; thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc bệnh truyền nhiễm, lập kế hoạch và thực hành lâm sàng chăm sóc người bệnh truyền nhiễm.

#### **13. Định hướng cơ bản chuyên khoa chăm sóc bệnh nội khoa (4:0:4)**

Định hướng cơ bản chuyên khoa chăm sóc Nội là học phần rất quan trọng, để đào tạo học viên có kiến thức chuyên sâu về định hướng chuyên khoa. Có khả năng nhận định, đánh giá và xử trí cấp cứu cơ bản chuyên khoa chăm sóc Nội.

#### **14. Định hướng cơ bản chuyên khoa chăm sóc bệnh ngoại khoa (4:0:4)**

Học phần này cung cấp cho học viên những kiến thức chuyên khoa về ngoại thần kinh. Học phần cũng bổ sung một số kiến thức về 2 chuyên khoa ngoại tổng quát và ngoại niệu giúp học viên thực hành lâm sàng tốt hơn sau khi đã học xong học phần định hướng cơ bản chuyên khoa chăm sóc bệnh ngoại khoa.

#### **15. Định hướng cơ bản chuyên khoa chăm sóc bệnh nhi khoa (4:0:4)**

Nội dung học phần bao gồm những kiến thức về chăm sóc sức khỏe trẻ em, các kỹ thuật và quy trình chăm sóc nhi khoa các chuyên đề về cấp cứu, sơ sinh và hồi sức tích cực. Qua các phương pháp giảng dạy đa dạng giúp trang bị kiến thức cho học viên để ứng dụng vào thực hành xử trí trường hợp nặng và cấp cứu, thực hiện quy trình chăm sóc hiệu quả cho trẻ khi mắc các bệnh lý cấp cứu, sơ sinh và hồi sức tích cực.

#### **16. Định hướng cơ bản chuyên khoa chăm sóc bệnh sản khoa (4:0:4)**

Đây là học phần rất quan trọng, để đào tạo học viên kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực sản khoa. Có khả năng nhận định, đánh giá và xử trí cấp cứu các bệnh sản khoa thường gặp.

#### **17. Kiến thức chuyên ngành tổng hợp (10:10:0)**

Nội dung ôn tập và thi gồm câu hỏi tự luận tích hợp kiến thức cơ sở và lâm sàng. Nội dung thi tập trung vào thực tiễn và giải quyết tình huống lâm sàng với các chuyên ngành đã học.

## **CƠ HỘI VIỆC LÀM SAU TỐT NGHIỆP**

Sau khi tốt nghiệp học viên có thể tham gia công tác tại:

- Các bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa của các tuyến (trung ương, tỉnh, thành phố, quận/huyện).
- Các Sở y tế, Trung tâm y dự phòng tế tỉnh, Trung tâm y tế huyện.
- Các Trường Đại học, Cao đẳng có giảng dạy chương trình đào tạo điều dưỡng.
- Các phòng y tế của các đơn vị ngoài ngành y tế.
- Các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế hoạt động trong lĩnh vực điều dưỡng.